|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG XUYÊN**  Số: ...../KHCM-THLX  DỰ THẢO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Long Xuyên, ngày 20 tháng 9 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019**

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019;

Căn cứ công văn số 1051 /SGDĐT-GDTH ngày 31 /8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học;

Căn cứ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018 – 2019 của UBND huyện Bình Giang; Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Giang;

Căn cứ vào kết quả đạt được của năm học 2017-2018 và tình hình thực tế của địa phương; kế hoạch số 01/KH-THLX của nhà trường. Chuyên môn xây dựng Kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn năm học 2018- 2019 như sau:

**Phần I**

**ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**I. Kết quả năm học 2017 - 2018**

1.1 Năm học 2017 – 2018 đã đạt được thành tích:

\* Nhà tr­­ường : Danh hiệu thi đua: Trường Tiên tiến

\* Giáo viên:

- CSTĐ cấp cơ sở: 03 đ/c .

- LĐTT: 18 đ/c

1.2. Các hoạt động trọng tâm:

- Xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ III năm 2017.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua" Trường học thân thiện, học sinh tích cực" đạt 89/100- XL Tốt.

- 100 % học sinh được học tự chọn Tiếng Anh, 75% học sinh được học Tin học.

1.3. Kết quả giáo dục

- Học sinh đạt yêu cầu về phát triển năng lực 99%, phẩm chất: 100 %

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99 %

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100 %

- 28% số học sinh được giấy khen về thành tích Xuất sắc trong học tập và rèn luyện; 42% học sinh được khen về thành tích vượt trội.

**\* Tham dự các Hội thi**

- Thi GVG cấp trường:

- Tổng số 23 GV : 17 Xếp loại Giỏi : Xếp loại Khá : 6 đ/c

- Hội giảng : 2 GV tham dự 2 tiết giỏi ; 2 tiết khá

- Lựa chọn 4 GV tham dự thi GVG cấp huyện

**\* Kết quả:** 4GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện( Trong đó 2 GV đạt giải Ba). Tập tể đạt giải Ba .Xếp thứ 7/18 trường.

- Tổ trưởng tổ 4+5 tham dự sinh hoạt chuyên môn cấp huyện đứng tốp đầu trong huyện.

- Tham dự hội thi Trạng nhí Tiếng anh Victo cấp huyện

\*Kết quả: 1 HS đạt giải Xuất sắc, 1HS đạt giải Nhất, 1 HS đạt giải Nhì, 3HS đạt giải Ba.

- Tham dự Ngày hội Viết hữ đẹp cấp huyện: 1 HS đạt giải Ba. Cấp tỉnh 1 HS đạt giải Nhì cấp tỉnh

- Tham dự giao lưu Trạng nguyên nhỏ tuổi lớp 5 ( Trong đó 1 HS đạt giải Nhì, 1 HS đạt giải Ba, 5 HS đạt giải KK)

1.4. *Những hạn chế*

- Chất lượng đại trà chưa ổn định. Chất lượng cuộc giao lưu Toán, hội thi viết chữ đẹp số lượng đạt ít, chưa có nhiều giải cao. Hội thi GVG cấp huyện, thi đồ dung dạy học đứng ở thứ hạng thấp.

- Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều, việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa HT thành các môn học còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số HS còn thụ động trong học tập nên chưa mạnh dạn, tự tin.

- Việc tổ chức dạy 2 buổi/ ngày được duy trì tuy nhiên việc tổ chức dạy học theo nhóm đối tượng hiệu quả chưa cao.

- Việc giáo dục đạo đức, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, hoạt động GDNGLL chưa thực sự phong phú về nội dung và hình thức.

- Phong trào làm đồ dùng dạy học còn hạn chế, hiệu quả sử dụng chư­a cao.

- Công tác tự bồi dưỡng ở một số GV chưa thực sự hiệu quả.

*1.5. Nguyên nhân của hạn chế*

- Việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của các giáo viên kết quả chưa cao, còn mang tính hình thức

- Việc ứng dụng CNTT vào dạy học còn hạn chế dẫn đến hiệu quả của việc đổi mới PPDH chưa cao. Một số CBGV có chuyên môn nghiệp vụ còn chưa tương xứng với bằng cấp.

- Việc đôn đốc, kiểm tra giám sát các công việc của các bộ phận phụ trách đôi khi chưa thường xuyên.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học vẫn còn thiếu, kinh phí hoạt động của nhà trường hạn hẹp nên tổ chức các hoạt động phục vụ hoạt động dạy học còn gặp khó khăn.

**II. Tình hình nhà trường năm học 2018 – 2019**

**1. Quy mô trường lớp, học sinh**

Trường loại 2, có 1 điểm trường.

Số lớp: 21 lớp. Số học sinh: 624 học sinh( 7 HSKT)

**\*Trong đó:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Khối lớp | Số lớp | Số HS | Ghi chú |
|  |
| 1 | 5 | 157 | 2KTHN |
| 2 | 5 | 141 | 3 KTHN |
| 3 | 4 | 106 | 1 KTHN |  |
| 4 | 4 | 118 | 1 KTHN |
| 5 | 3 | 101 |  |
| Tổng | 21 | 623 | 7KTHN |

Tổng số học sinh năm học 2018- 2019 là 623 em tăng hơn so với năm học 2017- 2018 là 47 em.

**2. Cơ sở vật chất**

Phòng học: Tổng số 21 phòng.

Phòng bộ môn: 4 phòng

Phòng thư viện: 3 phòng

Phòng thiết bị: 36m2.

Phòng chức năng: 17(Phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, phòng họp, ....)

Sân chơi: 2.200 m2, . Bãi tập: 1.000 m2

Sách giáo khoa học sinh : tổng số: 1440 cuốn. Bình quân: 2,5 bản/hs

+ Lớp 1: 6 cuốn/ HS + Lớp 2: 6 cuốn/ HS

+ Lớp 3: 6 cuốn/ HS + Lớp 4: 9 cuốn/ HS

+ Lớp 5: 9 cuốn/ HS

Sách giáo viên: Tổng số 705 cuốn; sách tham khảo: 1328 cuốn.

**3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Tổng số cán bộ giáo viên: 32 người. Trong đó:

Biên chế: 27. Hợp đồng: 5.

- Quản lí: 2 người:

Hiệu trưởng: TĐĐT: Đại học Tiểu học

Hiệu phó: TĐĐT: Đại học Tiểu học

- Nhân viên:

- Kế toán - văn thư: TĐĐT: Đại học tài chính

- TQ-Y tế: TĐĐT: Cao đẳng

- Thư viện - thiết bị: TĐĐT: Cao đẳng

- Giáo viên:

Tổng số : 27 người, trong đó:

Biên chế: 22 người, hợp đồng: 5 người

Trình độ: Đại học : 17 ; Cao đẳng: 15 .

Đủ loại hình giáo viên dạy các môn cơ bản. Giáo viên văn hoá: 22; Giáo viên chuyên: 5 ( âm nhạc, thể dục, ngoại ngữ, tin học, mĩ thuật).

**4. Tình hình địa phương**

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình trên mọi hoạt động của nhà trường. Phối kết hợp tốt trong việc giáo dục đạo đức, ý thức học sinh. Động viên thầy trò kịp thời trong mọi hoạt động. Hỗ trợ nhà trường về nhiều mặt: tinh thần, vật chất, sức lao động để mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất nhà trường.

- Hội khuyến học xã, các dòng họ hàng năm đều tổ chức tuyên dương, phát thưởng nhằm động viên khích lệ tinh thần học tập của học sinh.

**III. Những thuận lợi , khó khăn trong năm học**

**1. Thuận lợi**

- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Nhìn chung các thày cô giáo là những người mẫu mực, có trình độ chuyên môn vững vàng, là những người dám nghĩ, dám làm, sống và làm việc theo kỉ cương, nề nếp chuyên môn tốt, có lòng hăng say nhiệt tình, có tình đoàn kết nhất trí cao trong mọi công việc, nhiều thày cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Đội ngũ giáo viên làm việc đều tay, các hoạt động chuyên môn của nhà trường luôn gắn liền với hoạt động chung của Công đoàn, Đoàn - Đội. Các tổ chuyên môn của nhà trường nhiều năm được công nhận là Tập thể lao động tiên tiến.

- Học sinh ngoan ngoãn, chăm học biết vâng lời thày cô giáo, cha mẹ.

- Các em có tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

- Trường luôn được sự quan tâm của Đảng uỷ - Hội đồng giáo dục xã, đặc biệt là Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh là chỗ dựa vững chắc cho nhà trường, giúp nhà trường có một cơ ngơi khang trang, một môi trường giáo dục lành mạnh. UBND xã đã xây dựng thêm 2 phòng học, bếp ăn bán trú, khu vệ sinh học sinh, cổng, tường bao…..và đang tiếp tục hoàn thiện CSVC cho nhà trường để chuẩn bị cho xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

**2. Khó khăn**

- Về học sinh: Có một số học sinh từ nơi khác chuyển về chưa đạt yêu cầu về kiến thức, kỹ năng. Một số học sinh nhận thức chậm, tác phong chậm, chưa tích cực trong học tập.

- Về giáo viên: Đội ngũ Gv chưa đồng đều, một số Gv tuổi cao năng lực còn hạn chế. Một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, trong việc tham gia các hoạt động tập thể và thực hiện các phong trào thi đua.

- UDCNTT chưa thường xuyên. Chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

- Một số ít cha mẹ HS chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG,NHIỆM VỤ,CHỈ TIÊU NĂM 2018 - 2019**

**I. Nhiệm vụ chung**

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2. Tích cực rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường tiểu học, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lí.

4. Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tinh giảm, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình mới.

5. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới; quan tâm công tác phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 vào năm học 2019-2020.

6. Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

7. Duy trì tỷ lệ và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phụctiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

**II. Nhiệm vụ cụ thể:**

**1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua**

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", tập trung các nhiệm vụ :

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

**2. Thực hiện chương trình giáo dục**

**2.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

+ Thực hiện kế hoạch giáo dục theo qui định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006, đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức và kĩ năng theo các môn học theo tinh thần công văn 896/BGD&ĐT-GDTH đối với các môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý....

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh…

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm;

- Thực hiện nghiêm túc và triển khai tới cán bộ giáo viên ký cam kết không dạy thêm học thêm trái với quy định.

- Tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh theo công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lí.

- Thực hiện thời gian năm học theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019.

**2.3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học**

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

**2.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là Tiếng Anh, chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông mới**

a) Dạy học ngoại ngữ

Thực hiện Chương trình dạy Tiếng Anh tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện dạy học môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3; 2 tiết/ tuần cho học sinh lớp 4,5. Nhà trường căn cứ vào tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt để chỉ đạo giáo viên tiếng anh lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học;

- Tài liệu dạy học Tiếng Anh

+ Khối lớp 3, lớp 4, lớp 5 dạy theo chương trình Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, Tiếng Anh 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (chương trình Tiếng Anh 4 tiết/ tuần); và tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho phép dạy thí điểm ở một số đơn vị trường học có đủ điều kiện, có nhu cầu và sự tự nguyện của cha mẹ học sinh;

+ Khối lớp 1, 2 dạy Tiếng Anh tăng cường: Thực hiện dạy theo tài liệu Tiếng Anh đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho phép;

+ Tổ chức cho học sinh giao lưu kể chuyện bằng tiếng Anh; Giao lưu Festiaval tiếng Anh cấp trường.

b. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tiếp tục thực hiện dạy học môn Tin học các lớp 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT.

Nhà trường có phòng dạy tin và đủ máy cho học sinh học môn tin, có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học.

**2.5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

Đối với trẻ khuyết tật

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Trong năm học này trường đã huy động được 7 học sinh khuyết tật học hòa nhập khối 1: 2 HS, Khối 2 : 3 HS; Khối 3: 1 HS; Khối 4:1 học sinh. Yêu cầu GVCN làm đầy đủ hồ sơ theo quy đinh lưu giữ tại lớp theo dõi đánh giá, sự tiến bộ hòa nhập theo đúng văn bản hướng dẫn.

Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện theo Thông tư số 39/2009 ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện dạy các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường. Nội dung học tập chủ yếu tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

**2.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa**

- Tăng cường tổ chức và thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương... Tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 940/SGDĐT- GDTH ngày 13/8/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 1273/SGDĐT-VP ngày 28/9/2016 Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Tham gia các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Liên hoan Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh tiểu học....

**2.7. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày;tổ chức bán trú cho học sinh;**

**Giáo dục bơi.**

2.7.1 Dạy học 2buổi/ngày

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 7 tiết học/ngày. Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp( yêu cầu giáo viên không được giao bài tập về nhà cho học sinh). Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá trong nhà trường;

2.7.2 Chỉ đạo tổ chức bán trú cho học sinh

- Nhà trường tiếp tục công tác tuyên truyền tới PHHS, nhân dân; tích cực tham mưu với đảng bộ chính quyền địa phương; huy động mọi nguồn lực; đồng thời căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của cha mẹ học sinh thực hiện tổ chức bán trú cho học sinh để tăng tỉ lệ học sinh bán trú; kết hợp với các hoạt động linh hoạt, đa dạng như: xem phim, xem tivi, đọc sách, sinh hoạt văn nghệ, tham gia các trò chơi dân gian… trước giờ nghỉ trưa để giúp các em phát triển toàn diện về thể chất và năng lực.

2.7.3. Chỉ đạo giáo dục bơi cho học sinh:

Động viên gia đình cho các em tham gia các khóa học bơi tại các trường lân cận, có bể bơi hoặc các ao bơi …để các em có thể biết bơi phòng chống đối nước.

- Phấn đấu 100% học sinh lớp 3,4,5 phải biết bơi.

- Tham gia, giao lưu bóng đá mi ni cấp tiểu học hàng năm có giải cấp huyện, tỉnh.

**2.8. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực HS**

- Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông; Giao lưu “Chúng em tập sáng tác truyện”, Festiaval tiếng Anh; Câu lạc bộ Tin học, Robotics, các cuộc giao lưu Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán trên Internet…

**3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học,ứng dụng CNTT**

**3.1. Đổi mới phương pháp dạy học**

3.1.1. Triển khai mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 của Bộ GDĐT. Nhà trường tiếp tục chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc trang trí, tổ chức lớp học theo mô hình Việt Nam mới;

3.1.2. Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Cụ thể:

- Chỉ đạo các tổ cho giáo viên đăng kí bài bạy theo PPBTNB theo kỳ và trong năm học:

Lớp 3: Bài: Phòng bệnh đường hô hấp;Máu và cơ quan tuần hoàn; Lá cây; Hoa; Quả.

Lớp 4: Bài: Nước có tính chất gì?; Không khí có những tính chất gì?; Nóng lạnh và nhiệt độ( T1); Vật dẫn nhiệt và vật cách nhiệt.

- Nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn về dạy học theo PPBTNB ở khối lớp 3,4.

3.1.3. Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT; Công văn số 1086/SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2016 về việc triển khai dạy học tài liệu Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học; chỉ đạo giáo viên Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

3.1.4. Tiếp tục triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục. Trong quá trình tổ chức dạy học, nhà trường chỉ đạo giáo viên cần lưu ý những nội dung chỉnh sửa, bổ sung trong tài liệu để dạy - học đạt kết quả tốt.

3.1.5. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc sử dụng mạng Internet và các phương tiện nghe - nhìn sẵn có nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy và quản lý; nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong nhà trường.100% CB,GV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, biết ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạytheo công văn số 413/PGD&ĐT-CNTT ngày 18/9/2017 của Phòng GD&ĐT Bình Giang.

**3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.**

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em...

- Tiếp tục đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

- Nhà trường tổ chức từ 3 mô hình học tập như: “Dạy Tập làm văn theo mô hình trải nghiệm”; “Mô hình trường học gắn với đặc sản địa phương”; mô hình “Thư viện thân thiện” v.v…

**4. Phát triển bồi dưỡng đội ngũ giáo viên**

4.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

4.2. Chuẩn bị tốt việc lựa chọn đội ngũ giáo viên có đủ năng lực, trình độ dạy lớp 1 năm học 2019-2020; báo cáo sắp xếp đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2019-2020 về Phòng GD&ĐT.

Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

4.3. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học và năng lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học theo kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020.

4.4. Tham gia có hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện, tỉnh; các đợt hội thảo chuyên đề ; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

4.5. Tiếp tục tổ chức và thực hiện có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

4.6. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, đúc rút kinh nghiệm trong CBQL, giáo viên để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

4.7. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết *“Nói không với tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”.*

**5. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học.**

5.1. Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

5.2. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo Công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11/4/2013 và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT;

- Bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT;

- Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường; cấp miễn phí và cho mượn sách giáo khoa đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh thuộc đối tượng chính sách trong nhà trường.

5.3. Thiết bị dạy học

Chỉ đạo cán bộ thư viện rà soát, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

- Mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học;

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ trong nhà trường.

5.4. Xây dựng thư viện trường học:

- Tiếp tục duy trì và giữ vững danh hiệu thư viện tiến tiến, từng bước tham mưu để tiếp tục phấn đấu đạt mức cao hơn. Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện nhà trường;

- Nhà trường tiếp tục đàu tư thêm trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học.

**6. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

6.1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

6. 2.Giữ vững và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2

6.3.Duy trì tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

**7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tăng cường động viên cán bộ GV trong nhà trường viết bài tuyên truyền về công tác giáo dục. Quán triệt CBGV trong nhà trường không chia sẻ những thông tin không lành mạnh trên mạng xã hội…

**7.** **Một số hoạt động giáo dục khác**

7.1. Tham dự đầy đủ các Hội thi, cuộc giao lưu do các cấp tổ chức.

7.2. Chỉ đạo đoàn đội xây dựng kế hoạch hoạt động GDNGLL đa dạng về hình thức, phong phú thiết thực về nội dung.

7.3. Công tác tổ chức chuyên đề

- Tham gia tập huấn và tham dự đầy đủ các chuyên đề do trường, cụm tổ chức.

**III. Chỉ tiêu phấn đấu**

**1. Tập thể**

- Nhà trường: Tập thể lao động Xuất sắc – Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

- Công tác Đội - Sao: Vững mạnh

- Phổ cập giáo dục tiểu học : Duy trì, giữ vững, nâng cao chuẩn PCGDTH mức độ III.

- Thực hiện 3 cuộc vận động và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực": xếp loại Xuất sắc.

- Số đợt thi đua: 2 đợtt/ năm học

- Số đợt hội giảng: 2 đợt/ năm học

- Điểm thi đua thực hiện nhiệm vụ cuối năm học: 85 trở lên

**2. Cá nhân**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung thi đua | Đăng kí | | Tổ 1+2+3 | | Tổ 4+5 | | Tổ hành chính | |
| Toàn trường | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| Tổng số CB, GV,NV | 28 | 100% | 12 | 43 | 13 | 46 | 3 | 11 |
| CSTĐ( GVG) cấp tỉnh | 1 | 4 | 1 | 4 | 0 | 0 |  |  |
| CSTĐ cấp huyện | 3 | 11 | 1 | 4 | 1 | 4 | 1 | 4 |
| Lao động tiên tiến | 24 | 86 | 10 | 42 | 12 | 50 | 2 | 8 |
| - Thi GVG huyện | 2 | 7 | 2 | 7 | 0 | 0 | 0 |  |
| - Hội giảng trường | 25 | 89 | 13 | 52 | 12 | 48 | 0 | 0 |
| Giỏi | 20 | 71 | 10 | 40 | 10 | 40 | 0 | 0 |
| Khá | 5 | 18 | 3 | 12 | 2 | 8 |  |  |
| TB | 0 | 0 |  |  |  |  |  |  |
| SK cấp tỉnh | **1** | 4 | 1 | 4 |  |  |  |  |
| SK cấp huyện | **3** | 11 | 1 | 4 | 1 | 4 | 1 | 4 |

**3. Học sinh**

- Tập thể lớp xuất sắc : 6- 8/19 lớp

- Tập thể lớp tiên tiến : 10- 13/19 lớp.

**4. Kết quả đánh giá cuối năm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn học** | | | | **TSHS** | | | **Kết quả kiểm tra** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Điểm 9-10 | | | | | Điểm 7- 8 | | | | | Điểm 5 - 6 | | | | | Điểm < 5 | | | | |
| SL | | | % | | SL | | % | | | SL | | | % | | SL | | | % | |
| T. Việt | | | | 623(7KT) | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| Toán | | | | 623(7KT) | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| Khoa học | | | | 219(1KT) | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| LS & ĐL | | | | 219(1KT) | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| T. Anh | | | | 623(7KT) | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| Tin | | | | 219 | | |  | | |  | |  | |  | | |  | | |  | |  | | |  | |
| STT | Khối  Sĩ số | | | **Các môn học và HĐGD** | | | | | | | | **Năng lực** | | | | | | | | | | **Phẩm chất** | | | | | | | | | |
| HTT | | HT | | | CHT | | | Tốt | | | | Đ | | | CCG | | | Tốt | | | | Đ | | | CCG | | |
| SL | % | SL | | % | SL | | % | SL | | % | | SL | | % | SL | | % | SL | | % | | SL | % | | SL | | % |
| 1 | I | 157(2) | | 62 | 40 | 92 | | 59 | 1 | | 1 | 62 | | 40 | | 92 | | 59 | 1 | | 1 | 154 | | 99 | | 1 | 1 | | 0 | | 0 |
| 2 | II | 141(3) | | 40 | 29 | 97 | | 70 | 1 | | 1 | 40 | | 29 | | 97 | | 70 | 1 | | 1 | 137 | | 99 | | 1 | 1 | | 0 | | 0 |
| 3 | III | 106(1) | | 30 | 29 | 74 | | 70 | 1 | | 1 | 30 | | 29 | | 74 | | 70 | 1 | | 1 | 104 | | 99 | | 1 | 1 | | 0 | | 0 |
| 4 | IV | 118(1) | | 29 | 25 | 87 | | 74 | 1 | | 1 | 29 | | 25 | | 87 | | 74 | 1 | | 1 | 116 | | 99 | | 1 | 1 | | 0 | | 0 |
| 5 | V | 101 | | 25 | 25 | 76 | | 75 | 0 | | 0 | 25 | | 25 | | 76 | | 75 | 0 | | 0 | 171 | | 100 | | 0 | 0 | | 0 | | 0 |
| **Tổng** | | **6237)** | | **186** | **30** | **433** | | **69** | **4** | | **1** | **186** | | **30** | | **433** | | **69** | **4** | | **1** | **612** | | **99** | | **4** | **1** | | **0** | | **0** |

**\* Thi đua – Khen thưởng**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Khối | Sĩ số | HTXS các nội dung học tập và rèn luyện | | HS có tành tích vượt trội | | Ghi chú |
| SL | % | SL | % |
| 1 | I | 155 | 62 | 40 | 60 | 43 |  |
| 2 | II | 138 | 40 | 29 | 55 | 40 |  |
| 3 | III | 105 | 30 | 29 | 55 | 52 |  |
| 4 | IV | 117 | 29 | 25 | 44 | 38 |  |
| 5 | V | 101 | 25 | 25 | 42 | 41 |  |
| **Tổng** | **616** | | **186** | **30** | **256** | **41** |  |

- HS tham dự các cuộc giao lưu : ATGT, chiếc ô tô mơ ước, Tổ chức Ngày hội ”Viết chữ đẹp”, cấp trường; Tham dự " Chúng em tập sáng tác truyện" cấp huyện, tỉnh; Tham dự Festiaval tiếng Anh lớp 3,4 cấp tỉnh; tham dự giao lưu bơi cấp huyện ( K4,5).

- Hoàn thành chương trình lớp học: 99% trở lên

- Hoàn thành chương trình Tiểu học:100%

\* Chỉ tiêu các cuộc giao lưu: Xếp thứ 7-8/18 trường trong toàn huyện.

**THỜI GIAN, KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2018 - 2019**

1. Thực hiện Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019:

- Ngày tựu trường: 20/8/2018;

- Ngày bắt đầu thực hiện chương trình: 05/9/2018;

- Học kì I: Bắt đầu từ 05/9/2018 đến 10/01/2019 gồm 18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục;

- Nghỉ giữa hai học kì: ngày 11/01/2019;

- Học kì II bắt đầu từ 14/01/2019 đến ngày 25/5/2019 gồm 17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục;

- Kết thúc năm học: Ngày 31/5/2019;

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 10/6/2019;

- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học trước ngày 31/7/2019.

2. Chương trình công tác hàng tháng *(có phụ lục kèm theo).*

**Phần III**

**GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhóm giải pháp tuyên truyền, xây dựng khối đoàn kết, công tác xã hội hóa**

**1.1. Đối với cán bộ giáo viên**

- Làm cho CB, GV nắm rõ được nhiệm vụ năm học, mục tiêu phấn đấu của nhà trường năm học tới, thực tế kết quả giáo dục của nhà trường trong các năm học vừa qua. Từ đó xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân, tập thể trong việc bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao hiệu quả giảng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

- Phân công công tác phù hợp với yêu cầu công việc, khả năng và điều kiện cụ thể của từng thành viên trong hội đồng, tạo nên sự đồng thuận, phát huy năng lực vốn có của mỗi CB, GV, NV.

- Các đoàn thể nhà trường, các CB, GV nhân viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, đoàn kết, đấu tranh phê và tự phê. Xây dựng khối đoàn kết thống nhất. Tìm ra các giải pháp thiết thực hiệu quả để đưa mục tiêu phấn đấu trở thành công việc đạt kết quả thực sự.

**1.2. Đối với địa phương và phụ huynh học sinh**

- Tuyên truyền tới lãnh đạo địa phương, phụ huynh học sinh về mục tiêu phát triển của nhà trường. Vận động sự hỗ trợ của địa phương và phụ huynh học sinh nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, bán trú phục vụ quá trình dạy và học.

**2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn**

**2. 1. Thực hiện chương trình và sách giáo khoa**

+ Thực hiện kế hoạch giáo dục theo qui định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006, đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức và kĩ năng theo các môn học theo tinh thần công văn 896/BGD&ĐT-GDTH đối với các môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý....

- Tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh kết hợp giáo dục đạo đức lối sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

**+ Chương trình**

**\* Các môn học bắt buộc**

- Thực hiện nghiêm túc theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Khối 1,2,3: 6 môn: Toán - Tiếng việt( CGD 1) - Đạo đức - TNXH - TD; Thủ công.

+ Khối 4,5: Toán - Tiếng việt - Đạo đức - Khoa, Lịch sử, Địa lý - TD - Kĩ thuật - Âm nhạc;

+ Môn Tiếng anh:

Khối lớp 1, 2 dạy Tiếng Anh tăng cường: thực hiện dạy theo tài liệu Next Stop 1 của Nhà xuất bản Macmillan thuộc Đề án Victoria do Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định năm 2013;

Tiếp tục thực hiện dạy học môn Tiếng Anh 2 tiết/tuần cho học sinh lớp 4,5; 4 tiết/ tuần cho học sinh lớp 3. Nhà trường căn cứ vào tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt để chỉ đạo giáo viên tiếng anh lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học;

+ Môn Mĩ thuật:

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế của lớp, trường đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh;

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh được thiết kế, thực hành với các vật liệu đơn giản.

+ Môn Tiếng việt lớp 1: Thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng Việt lớp 1- Công nghệ giáo dục, chỉ đạo giáo viên sử dụng tài liệu Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục mới (đã được Bộ GDDT thẩm định) cần lưu ý những nội dung chỉnh sửa, bổ sung trong tài liệu để dạy - học đạt kết quả tốt. Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng để thiết kế đề kiểm tra, đánh giá định kỳ theo yêu cầu môn học.

***\* Các môn học tự chọn, bổ sung***

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường trong năm học này nhà trường chỉ đạo học các môn học tự chọn, bổ sung, cụ thể như sau:

+ Khối 1:T- TV(T),TA, Luyện viết, KNS

+ Khối 2:T- TV(T),TA,Luyện viết,KNS

+ Khối 3: T- TV(T),Tiếng Anh, Luyện viết,KNS

+ Khối 4: T- TV(T), Tiếng Anh, Luyện viết, Tin,KNS

+ Khối 5:T- TV(T), Tiếng Anh, Luyện viết, Tin,KNS

+ HĐNGLL( KNS- ATGT): Nhà trường chỉ đạo 2 tổ xây dựng kế hoạch dạy học đối với tiết Hoạt động ngoài giờ lên lớp lồng ghép dạy An toàn giao thông và kỹ năng sống( 2 tổ trưởng xây dựng thời khóa biểu cụ thể cho từng tuần).

An toàn giao thông: Lớp 3: Dạy bài 1,2,3,4,10,11; Lớp 4: bài 5,6,7; Lớp 5 bài 8,9,12.( GV soạn theo đúng kế hoạch của PGD; Lớp 1 học sách Rùa và Thỏ( 8 bài); Lớp 2 học sách Bokemon)

Thực hành kĩ năng sống: Thực hiện dạy 1tiết/tuần( từ lớp 1- 5)

**+ Sách giáo khoa**

- Chỉ đạo và triển khai theo quy định việc chuẩn bị SGK, đồ dùng, thiết bị dạy học.

- Thực hiện dạy môn thủ công, kỹ thuật theo công văn số 7975/ BGD & ĐT - GDTH ngày 10/9/2009. Công văn số 5842/BGDĐT- VP ngày 1 tháng 9 năm 2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Sở giáo dục và Đào tạo.

-Tăng cường tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường, rèn kỹ năng sống, sử dụng năng lượng tíết kiệm, quyền bổn phận trẻ em... vào các môn học và các hoạt động giáo dục khác.

- Phần lịch sử: lớp 4 + 5 mỗi lớp 2 tiết/ năm học. Nội dung giới thiệu những sự kiện, nhân vật lịch sử, những công trình di tích lịch sử văn hoá, những nét tiêu biểu về truyền thống văn hoá địa phương ( cuối học kỳ 2 ).

- Phần địa lý: Đối với lớp 4 dạy tích hợp trong các nội dung bài học; lớp 5 dạy 2 tiết / năm.

Nội dung xác định vị trí địa lý của địa phương những nét tiêu biểu về điều kiện tự nhiên; những vấn đề về kinh tế, chính sách của địa phương.

- Môn đạo đức: Mỗi lớp có 3 tiết/ năm ( đây là phần mềm dành cho địa phương). Nhà trường chọn dạy các nội dung: Giáo dục quyền trẻ em; Phòng chống các tệ nạn xã hội; giáo dục môi trường và bảo vệ mội trường; Giáo dục truyền thống văn hoá, lịch sử địa phương.

- Giao cho giáo viên lên kế hoạch các tiết phù hợp với phân phối chương trình, với đối tượng HS của lớp mình để đăng ký với tổ chuyên môn, BGH nhà trường. Đặc biệt GV phải lập kế hoạch xuyên suốt năm học các bài, tiết học có nội dung điều chỉnh để phù hợp đối tượng HS, phù hợp với thực tế địa phương.

- Ngoài SGK nhà trường đã mua và sử dụng vở Luyện viết theo mẫu Sở GD quy định cho học sinh, để hướng dẫn học sinh học buổi thứ 2 tạo điều kiện cho việc nâng cao chất lượng toàn diện, đặc biệt là việc rèn chữ viết, cách ghi vở cho học sinh.

***+* Đồ dùng, thiết bị dạy học**

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học của giáo viên. Có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách thiết bị dạy học. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, đồng bộ với việc tập huấn sử dụng, khai thác.

- Khuyến khích, động viên, hướng dẫn học sinh đọc sách, khai thác và sử dụng hiệu quả thư viện trong nhà trường.

2. 2. Tiếp tục tổ chức dạy toàn diện các môn học, đồng thời tập trung thực hiện có hiệu quả việc đổi mới PPDH.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo chuyên môn của các cấp; Trường tiểu học Long Xuyên thực hiện:

2.2.1 . Xây dựng đội ngũ cốt cán các môn học, từ đó làm nòng cốt chuyên môn trong toàn trường.

- Môn Toán: Đ/c Hùng; Thìn: Dưỡng

- Môn Tiếng Việt: Đ/c: P.Huệ; T.Liên; H.Huệ

- Môn Khoa học, Lịch sử & Địa lí: Thành; Quỳnh

- Môn Đạo đức: Đ/c Hiển; P. Nga

- Môn Thể dục: Đ/c H.Vân

- Môn Âm nhạc: Đ/c Kim Quyên

- Môn Mĩ Thuật: Hòa

- Kĩ thuật, thủ công: Hồng; Sen

- Môn Tiếng Anh: Đ/c Tâm, Hà

- Môn TN&XH: Đ/c Đỗ Quyên; T.Vân

- Môn Tin học: Đ/c Tuyền

**2.3. Thực hiện nghiêm túc nội qui, qui chế chuyên môn. Duy trì tốt nề nếp dạy và học**.

Thực hiện nghiêm túc giờ ra vào lớp, đảm bảo thời gian tiết học, buổi học, thực hiện đúng các hiệu lệnh trốngđã quy định

**2.4. Thực hiện việc lập kế hoạch giảng dạy(soạn bài).**

- Lập kế hoạch giảng dạy theo kế hoạch khối, theo đúng Hướng tập huấn của Phòng GD & ĐT, xuyên suốt năm học; Nội dung giảm tải có thể đưa vào giảng dạy nếu giáo viên thấy nội dung đó phù hợp với đối tượng học sinh của lớp…

- Đảm bảo quy chế soạn bài trước ngày dạy ít nhất 3 ngày, trình bày theo đúng quy định vở sạch chữ đẹp.Được Tổ trưởng, tổ phó kiểm tra kí nháy; Ban giám hiệu ký duyệt, đóng dấu trước khi dạy.

- Soạn theo đúng kế hoạch, chương trình TKB quy định do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo đúng yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng ….

- Khi soạn bài yêu cầu giáo viên phải nghiên cứu kỹ SGK, SGV, STK, yêu cầu cơ bản KTKN, xác định rõ yêu cầu cơ bản của tiết dạy, lựa chọn phương pháp giảng dạy, nội dung kiến thức cho phù hợp với các đối tượng học sinh lớp mình. Thực hiện tích hợp dạy học ở một số môn Đạo đức, Tiếng việt, Tự nhiên & xã hội, khoa học...

- Thiết kế bài soạn phải cụ thể từng bước lên lớp, nêu rõ được tiến trình hoạt động của thầy và trò, hệ thống câu hỏi phải lôgic, ngắn gọn, dễ hiểu, lường trước được những vấn đề khó, dễ nảy sinh tình huống sư phạm phải giải quyết.

- Các tiết học, bài học đều được đánh giá thường xuyên theo đúng TT 22 của Bộ.

- Giáo viên khi lập kế hoạch dạy học phải nêu rõ từng hoạt động dạy - học(mục tiêu, cách tiến hành, kết luận). các tiết Toán tăng, Tiếng việt tăng, giáo viên phải lựa chọn những kiến thức cơ bản để giảng dạy, ôn một cách hệ thống những kiến thức cơ bản, những chỗ hổng mà HS chưa chiếm lĩnh được; bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; phụ đạo học sinh tiếp thu chậm ( nội dung phù hợp với đối tượng HS).

- Kiên quyết loại bỏ thói quen "làm mẫu", trong đổi mới phương pháp dạy học, các tài liệu như: SGV; sách hướng dẫn giảng dạy, chỉ mang tính chất gợi ý tham khảo. Giáo viên không được sử dụng giáo án cũ.

**2.5 . Thực hiện việc dạy trên lớp**

- Dạy trên lớp phải sát đối tượng, phải quan tâm đến mọi đối tượng học sinh trong lớp. Vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy ở các bộ môn theo chuyên đề đổi mới PPGD mà đã được tập huấn, tránh dạy "chay", trong giờ học. Chuẩn bị chu đáo đồ dùng, phương tiện giảng dạy phục vụ bài khi lên lớp. 100% giáo viên - học sinh có đủ đồ dùng.

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của các em,(tổ chức các hoạt động trong tiết học đa dạng: Hoạt động nhóm, trò chơi, phiếu BT...) để mỗi tiết dạy của giáo viên thực sự thu hút sự chú ý học tập của học sinh, để đạt hiệu quả thiết thực. Tổ chức hoạt động dạy học của giáo viên và hoạt động học của học sinh sao cho: "nhẹ nhàng hơn, tự nhiên hơn, chất lượng hơn".

- Coi trọng thực hành và hướng dẫn học sinh thực hành, vận dụng kiến thức kỹ năng vào cuộc sống. Giáo viên phải hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài cho tiết sau.Có thái độ gần gũi, thương yêu và tôn trọng học sinh. Trình bày bảng lớp phải khoa học, rõ ràng đúng qui định, chữ viết chân phương, mẫu mực.

- Thực hiện dạy có chất lượng các tiết ở buổi thứ 2 ( Nội dung kiến thức phải cụ thể, rõ ràng phù hợp với từng đối tượng học sinh lớp mình phụ trách; đối với lớp 4,5 dạy theo nhóm năng lực sở trường )

**2.6. Giáo viên thực hiện đánh giá HS theo TT 22.**

- Chỉ đạo giáo viên toàn trường nhận xét, đánh giá học sinh theo đúng TT22.

- Thường xuyên nhận xét bài của học sinh, chỉ rõ những thiếu sót, phải chữa bài cho học sinh thật chuẩn mực về kiến thức kỹ năng, chữ và lời phê của giáo viên phải chân phương vừa mang tính giáo dục vừa mang tính động viên phát huy tính tích cực và tính ham học của học sinh.

- Thực hiện việc nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cấp Tiểu học theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT( chỉ đạo giáo viên ra đề theo đúng TT22)

**2.7. Duy trì và nâng cao chất lượng đại trà để không có học sinh lưu ban ở các lớp đầu cấp - Tăng cường bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.**

- Để nâng cao chất lượng đại trà, ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai tới GVCN tiến hành khảo sát chất lượng khối lớp 2, 3, 4, 5 để phân loại đối tượng học sinh(cụ thể học sinh năng khiếu, học sinh hoàn thành, học sinh tiếp thu chậm).

- Chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoach cụ thể để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, Phụ đạo học sinh tiếp thu chậm vào các tiết T-TV(T).

- Kết hợp chặt chẽ với gia đình các em, thường xuyên thông báo tình hình, mức độ tiến bộ của học sinh qua sổ liên lạc từng tháng, từng đợt để cùng gia đình kèm cặp các em.

- Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên kèm cặp sát sao những em học còn chậm trong những giờ lên lớp, thực sự coi các em học sinh đó như con em của mình, giúp các em tiến bộ hơn trong học tập.

2.**8. Thực hiện tốt việc kiểm tra định kỳ**

- Việc đánh giá xếp loại học sinh phải đảm bảo những nguyên tắc: Góp phần thực hiện mục tiêu, nội dung, chương trình và chất lượng các mặt hoạt động giáo dục. Kết hợp đánh giá điểm số ( Giữa kỳ I; Giữa kỳ II;Cuối kỳ I và cuối năm học đối với HS khối 4,5; Cuối kỳ I và cuối năm đối với HS khối 1,2,3) đánh giá nhận xét thường xuyên, thực hiện công khai, công bằng, khách quan, chính xác và toàn diện. Coi trọng việc động viên khuyến khích học sinh tiến bộ, phát huy tính năng động sáng tạo, khả năng tự học tự đánh giá của học sinh.

- Môn Toán, Tiếng Việt,( Khoa + Sử + Địa khối 4-5), Tiếng Anh khối 3,4,5 đánh giá bằng điểm số; các môn còn lại đánh giá bằng nhận xét của giáo viên(theo những chứng cứ cụ thể) theo 3 mức độ: hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

- Sau đợt kiểm tra, phải rút kinh nghiệm, bàn biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Đánh giá hiệu quả và chất lượng giảng dạy, học tập dựa trên cơ sở chất lượng toàn diện; Chất lượng giáo viên giỏi; Chất lượng học sinh đại trà, học sinh có năng khiếu và phong trào VSCĐ.

- Giáo viên - học sinh tham gia các Hội thi ( các hoạt động giao lưu)do Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT tổ chức(đảm bảo đủ số lượng đạt chất lượng).

2.9. Thực hiện chuyên đề- hội giảng; Sinh hoạt tổ, nhóm CM

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, khối chuyên môn ( 2 lần/ tháng ) tuỳ theo tính chất công việc của từng tháng, dưới nhiều hình thức trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức dạy thực nghiệm, bàn bạc thống nhất trong tổ, khối về nội dung phương pháp giảng dạy, cách đánh giá xếp loại học sinh bằng lời nhận xét, biện pháp bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh tiếp thu chậm.( Tăng cường sinh hoạt chuyên môn qua nghiên cứu bài học)

- Tổ chức dạy chuyên đề, hội thảo các môn học theo kế hoạch của nhà trường; ở các khối lớp theo quy mô tổ nhóm chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức từ 3 - 4 chuyên đề theo kế hoạch cụ thể.Toàn trường tổ chức 3 – 4 chuyên đề nhằm tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng dạy học cho giáo viên.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tổ** | **GV dạy** | **Chỉ đạo** | **Lớp** | **Nội dung chuyên đề** |
| Tháng 10-2018 | 1,2,3 | Phạm Thị Nguyệt | Trường  ( tổ) | 1 | Dạy học theo chương trình CCG trong tiết Tiếng việt |
| Tháng 11-2018 | 1,2,3 | Lê Thị Lương | Tổ | 3 | Dạy học phân hóa theo đối tượng học sinh lồng ghép đánh giá học sinh theo TT22 trong tiết Toán(T).(NCBH) |
| Tháng 12-2018 | 4,5 | Trần Thị Liên | Trường  ( Tổ) | 4 | Dạy Tập làm văn kết hợp HĐTNST |
| Tháng 1,2 /2019 | 1,2,3 | Trần Thị Sen | Tổ | 2 | Đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng dạy môn Luyện viết |
| Tháng 3/2019 | 4,5 | Vũ Phương Linh | Tổ | 4 | Dạy học theo PPBTNB trong môn Khoa học |
| Tháng 4,5 -2019 | 4,5 | Trần Văn Dưỡng | Trường  ( Tổ) | 5 | Đổi mới PPDH cho học sinh lớp 5 tiếp cận với PPDH của lớp 6 |

- Nhà trường thành lập hội đồng thi GVG cấp trường và cấp giấy chứng nhận giáo viên giỏi cấp trường cho những GV đạt tiêu chuẩn GVG cấp trường theo quy định.

- Tổ chức phong trào hội giảng chọn Giáo viên giỏi trường theo Thông tư 21 BGD & ĐT - Ngày 21 tháng 7 năm 2010.

\* Để đạt GV giỏi cấp trường mỗi GV tham gia thi 3 phần:

+ Dạy 2 tiết ( Trong đó 1 tiết chính do GV tự chọn; 1 tiết ít tiết GV bốc thăm).

+ Trình bày 1 sáng kiến hoặc một chuyên đề có nội dung chuyên môn..

+ Viết bài kiểm tra về năng lực hiểu biết, kiến thức chuyên môn. - GV dự giờ tối thiểu 4 tiết/ tháng

- Tổ chức phong trào "Hội học". Tổ chức sân chơi trí tuệ; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục NGLL;phát hành Xổ số học tập….

**3. Viết và áp dụng sáng kiến.**

- Việc viết và áp dụng SK phải xuất phát từ thực tế quá trình giảng dạy và giáo dục. Tránh việc sao chép, hình thức không có tác dụng.

- CB, GV đăng kí thi đua từ CSTĐCS trở lên đăng kí viết và áp dụng SK từ đầu năm - có thể có điều chỉnh, nếu cần.

- Những sáng kiến của nhà trường có tính khả thi cao, nhà trường, tổ chuyên môn có trách nhiệm đưa ra ban chuyên môn tổ chức áp dụng và được Ban thi đua xem xét khen thưởng.

- Những sáng kiến cấp trường được xét loại Tốt, đưa lên cấp huyện xét duyệt làm cơ sở xét danh hiệu thi đua cấp huyện theo quy định.

**4. Phong trào Vở sạch - Viết đẹp"**

Để công tác "Vở sạch chữ đẹp" đi vào nề nếp và thực sự có chất lượng. Ngay từ đầu các năm học nhà trường đã yêu cầu giáo viên học tập tiêu chuẩn đánh giá xếp loại "Vở sạch chữ đẹp", có quy định cụ thể thống nhất về hồ sơ: Tổ chức tốt Ngày hội " Viết chữ đẹp " cấp trường nhân các ngày lễ lớn 20/ 11; 22/12; 26 /3 nhằm nâng cao chất lượng chữ viết, chất lượng đọc và rèn kỹ năng nói không ngọng cho học sinh.

*+ Đối với học sinh:* Qui định thống nhất hồ sơ theo sự chỉ đạo của Sở, của PGD, Giáo viên - Học sinh đều viết bằng bút mực, mực đen. Với chỉ tiêu: Mỗi lớp phải có 90% - 100% học sinh đạt tiêu chuẩn vở sạch và 70% - 80 % học sinh đạt tiêu chuẩn chữ đẹp.

*+ Đối với Giáo viên:* 100% giáo viên phải có bộ hồ sơ chuẩn theo đúng qui định của Sở, giáo viên CN giỏi từ cấp trường trở lên phải có bộ hồ sơ đạt chuẩn, chữ viết đẹp và lớp chủ nhiệm phải đạt tiêu chuẩn "VSCĐ".

+ Bản thân mỗi giáo viên phải mẫu mực trong trình bày, ghi bảng trên lớp, coi việc rèn chữ là một chỉ tiêu trong năm học. Giáo viên cần nắm chắc cách viết để hướng dẫn học sinh. Khi kiểm tra đột xuất, thường xuyên việc thực hiện nề nếp chuyên môn có kiểm tra việc rèn chữ của giáo viên.

+ Trong kế hoạch năm, hàng tháng đều phải có kế hoạch cụ thể và tiến hành kiểm tra đánh giá xếp loại "VSCĐ" vào các đợt thi đua: Đợt 1 (20/11); Đợt 2 (26/3). Sau mỗi đợt kiểm tra phong trào "VSCĐ" đều có tổng kết, rút kinh nghiệm động viên khen thưởng kịp thời đối với những lớp đạt được tiêu chuẩn "VSCĐ".

**5. Các hoạt động khác**

- Thường xuyên giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh qua những bài học môn học ở lớp: Môn Đạo đức, Tiếng Việt, TNXH...

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm trong năm học( ít nhất xây dựng 3 hoạt động) cụ thể:

\* Hoạt động 1: Tổ chức trang trí “Mô hình lớp học linh hoạt” từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018.

\* Hoạt động 2:Tổ chức “Mô hình Thư viện thân thiện” từ tháng 10/2018 đến tháng 4/ 2019

\* Hoạt động 3:Tổ chức “Mô hình trường học gắn với đặc sản địa phương”từ tháng 11/2018 đến tháng 3/2019.

Ngoài các HĐTNST trên, nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếp tục tổ chức tốt các ngày sinh hoạt tập thể, chào mừng các ngày lễ lớn.

- Tổ chức dạy An toàn giao thông theo Hướng dẫn của Sở GD & ĐT.

- Duy trì sinh hoạt Đội, Sao ở các khối lớp.

- Thực hiện dạy tốt học tốt và có chất lượng các tiết thể dục nội khoá và các buổi tập thể dục nhịp điệu, múa tập thể sân trường.Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

**6. Đẩy mạnh các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục**

- Xây dựng tập thể sư phạm có tinh thần đoàn kết trách nhiệm cao. Một tập thể nhà giáo lành mạnh có tinh thần, dám nghĩ, dám làm. Phấn đấu trong tập thể nhà trường không có ai vi phạm qui chế chuyên môn, có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng.

- Xây dựng tập thể học sinh đoàn kết, ngoan ngoãn lễ phép, thực hiện tốt nội qui học sinh. Có ý thức học bài trên lớp. Muốn vậy giáo viên chủ nhiệm phải là người nắm chắc phương pháp chủ nhiệm, là người dẫn dắt, chỉ đạo tốt phong trào của lớp, phối kết hợp chặt chẽ với Đội TNTP Hồ Chí Minh để đưa các em vào nề nếp.

**7. Công tác quản lí chỉ đạo**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn trong năm, từng tháng, từng tuần.

- Xây dựng thời khoá biểu phù hợp với đặc điểm của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

- Quản lí, chỉ đạo chặt chẽ theo quy chế chuyên môn:

+ Đảm bảo thời gian giờ giấc.

+ Đảm bảo việc soạn bài, đánh giá học sinh theo đúng qui định.

+ Tăng cường dự giờ đột xuất.

+ Kiểm tra xếp loại chuyên đề một số giáo viên.

+ Kiểm tra xếp loại chuyên môn giáo viên: 100% số giáo viên.

+ Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, lấy tổ chuyên môn làm đơn vị bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

+ Thực hiện dạy có chất lượng những môn chuyên, những môn năng khiếu sở trường ( Mĩ thuật, âm nhạc, thủ công...), các môn Toán, Tiếng Việt buổi 2.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học buổi thứ 2 đối với các khối lớp đảm bảo nội dung các tiết học phù hợp với đặc điểm của môn học, rèn luyện và củng cố kíến thức của buổi thứ nhất, tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí cho học sinh.

+ Thực hiện và nâng cao chất lượng mũi nhọn giáo viên giỏi, học sinh có năng khiếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phù đạo học sinh tiếp thu chậm ngay tại lớp, tổ, khối.

+ Thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, trường đã tổ chức các khối lớp học 2/buổi/ngày. Nâng cao nhận thức về học 2 buổi/ ngày với mục đích tạo điều kiện giáo dục toàn diện “Thực hiện hài hoà giữa học tập rèn luyện và vui chơi” học sinh học 2 buổi /ngày không phải học thêm ở nhà.

+ Kiên quyết xử lí các vi phạm (nếu có) về việc thực hiện quy chế và nề nếp chuyên môn.

+ Thực hiện quản lý chặt chẽ theo Chỉ thị số 2325/ CT- BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT- BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; tuyệt đối không có GV vi phạm dạy thêm sau buổi 2 và các ngày nghỉ.

**8. Công tác thi đua trong chuyên môn**

- Tham mưu với nhà trường tạo điều kiện hỗ trợ về kinh phí cho các đợt hội giảng, hội thảo chuyên đề. Các hội thi.

+ Khen thưởng những học sinh đạt giải cao trong các Hội thi do các cấp tổ chức .

+ Khen thưởng những em học sinh đạt nhiều thành tích trong đợt Hội học.

+ Khen thưởng những lớp đạt chất lượng cao có nhiều HS năng khiếu.

+ Khen thưởng giáo viên có nhiều học sinh tham gia các Hội thi cấp tỉnh, huyện.

+ Khen thưởng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi trường, huyện, tỉnh.

+ Khen thưởng giáo viên có SK xếp loại cấp huyện, tỉnh.

- Tham mưu và đề nghị nhà trường phê bình, rút kinh nghiệm những giáo viên còn vi phạm qui chế chuyên môn, chưa có ý thức phấn đấu trong hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện dân chủ hoá trường học, xây dựng kỉ cương nề nếp dạy học trong nhà trường.

-Tổ chức đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên theo qui định chuẩn của giáo viên tiểu học. Quản lí chặt chẽ nghiêm túc các đợt KTĐK theo TT 22 của Bộ GD & ĐT.

- Thực hiện tốt thông tin: Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Gia đình và xã hội

**Phần IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. Phân công nhiệm vụ**

* 1. **Ban giám hiệu**
* **Hiệu trưởng dạy 2 tiết/ tuần( lớp 2E); dự giờ 2 tiết/ tháng; chỉ đạo chung các hoạt động trong nhà trường.**
* **Phó hiệu trưởng dạy 4 tiết/ tuần( 1B; 1C; 1E; 4A); dự giờ 4 tiết/tháng; chỉ đạo các hoạt động thuộc về chuyên môn, tổ chuyên môn trong nhà trường.**

**- Tổ trưởng: dạy 20 tiết/ tuần+ chủ nhiệm; dự giờ 4 tiết/ tháng; chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thuộc cấp tổ.**

**2.Phân công giảng dạy**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | TÊN GV | Số tiết định mức | Kiêm nhiệm | số tiết  thực dạy | Tổng  số tiết | Số tiết  thừa | Ghi chú |
|  |
| 1 | Loan | 2 | 0 | 2 | 2 | 0 |  |
| 2 | Liên | 4 | 0 | 4 | 4 | 0 |  |
| 3 | Nga | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 4 | Vân | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 |  |
| 5 | P.Huệ | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 | Tổ phó |
| 6 | P.Nguyệt | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 |  |
| 7 | Thơm | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 8 | Sen | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 | GV HĐ |
| 9 | Vương | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 10 | Hồng | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 11 | Thìn | 17 | 6 | 27 | 27 | 7 | TTCM |
| 12 | Linh | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 | GVHĐ |
| 13 | Tuyến | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 | GVHĐTG |
| 14 | Lương | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 | GVHĐ |
| 15 | Liên | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 | Thư kí HĐ |
| 16 | Quỳnh | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 17 | Hùng | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 | Tổ phó |
| 18 | H.Huệ | 18 | 5 | 27 | 27 | 7 | Thanh tra |
| 19 | Dưỡng | 17 | 6 | 27 | 27 | 7 | TTCM |
| 20 | Hiển | 20 | 3 | 23 | 23 | 3 |  |
| 21 | Thành | 20 | 3 | 26 | 26 | 6 |  |
| 22 | Hè | 23 | 0 | 23 | 23 |  |  |
| 23 | K.Anh | 23 | 0 | 22 | 22 |  | GVHĐTG |
| 24 | Hòa | 23 | 0 | 27 | 27 | 4 | GVMT |
| 25 | Quyên | 23 | 4 | 21 | 21 | 2 | GVAN- CTCĐ |
| 26 | Tuyền GVTTuyền | 20 | 3 | 26 | 26 |  | GVHĐ ( Tin học + CN2A) |
| 27 | Vân | 23 |  | 28 | 28 | 5 | GVTD |
| 28 | Tâm | 23 |  | 30 | 30 | 7 | GVTA |
| 29 | Đỗ Quyên | 20 | 3 | 27 | 27 | 7 |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Kế hoạch tháng(có phụ lục kèm theo)**

**KẾT LUẬN**

Năm học 2018 - 2019 nhà trường có những thuận lợi đáng kể, đội ngũ giáo viên ổn định, chất lượng học sinh có năng khiếu được nâng cao. Cơ sở vật chất cũng dần được hoàn thiện theo hướng hiện đại hoá. Song trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay đòi hỏi nhà trường, tổ chuyên môn, mỗi cá nhân thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, tích cực nghiên cứu áp dụng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm củng cố hơn nữa chất lượng dạy và học.

Nhiệm vụ đặt ra với chúng ta không ít khó khăn song với truyền thống đoàn kết, nhất trí cao của CBGV và HS nhà trường, bên cạnh đó là sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, của nhân dân địa phương, trường tiểu học Long Xuyên sẽ vượt mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÉT DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỜNG** | **TM. BAN CHUYÊN MÔN**  **PHÓHIỆU TRƯỞNG** |

***Nơi nhận:***

* PGD - ĐT ( để báo cáo);
* Tổ CM ( thực hiện);
* Lưu:VT.

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT**

**KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2018-2019**

*(Ban hành kèm theo kê hoạch số .... /KH-TrTH ngày .../.../2018*

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **7,8/2018** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - Thi đua lập thành tích chào mừng " *Cách mạng tháng tám và Quốc khánh 2/9"."Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* |
|  | **2.Chuyên môn :**  ***\* Trọng tâm: Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, công tác tuyển sinh.***  - Tập huấn phần mềm dạy học Bảng tương tác ( tại trường).  - Tuyển sinh lớp 1.  - 6/8: Thực hiện chương trình tuần 0 đối với lớp 1.  - Tập huấn chuyên đề " Viết chữ đep" tại trường( GV đã được tập huấn tăng cường rèn chữ viết cho hs của lớp).  - Tập huấn Tiếng anh tại sở GD&ĐT.  - Sinh hoạt tổ( nhóm) chuyên môn.Bồi dưỡng kiến thức một số môn học.  - Tổ chức bồi dưỡng cho hs khối 1,2,3,4, ôn tập và kiểm tra lại lần 2  - 20/8: Học sinh tựu trường.  - Tập huấn sử dụng một số phần mềm ứng dụng trong quản lý nhà trường tại PGD.  - Tập huấn nâng cao năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; ra đề kiểm tra theo Thông tư 22 của Bộ GD&ĐT tại trường TH Thái Học.  - Tập huấn đổi mới phương pháp dạy học; dạy học phân hóa đối tượng; nâng cao hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày.Tập huấn nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học tại PGD.  - Ngày 28/8: Tập huấn Tập huấn nâng cao năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; nâng cao năng lực ra đề kiểm tra theo Thông tư 22; Đổi mới phương pháp dạy học; dạy học phân hóa đối tượng; nâng cao hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học tại trường.  - GV làm bài kiểm tra bồi dưỡng hè tại trường và nộp kết quả về PGD vào ngày 30/8.  - Ph©n c«ng chuyªn m«n cho GV biªn chÕ, hîp ®ång t­ư¬ng ®èi hîp lÝ, giao sĩ số các khối lớp.  - Chuyên môn sắp xếp TKB, x©y dùng ch­ư¬ng tr×nh.  - Điều tra phổ cập.  - Đón đoàn kiểm tra CSVC đầu năm học của PGD&ĐT.  - Thùc hiÖn ch­¬ng tr×nh tuÇn 1 từ 5/9/2017  - Kiểm tra:  + Nề nếp chuyên môn đầu năm học.  + Sách vở, đồ dùng.  + Việc thực hiện chương trình các lớp và các môn ít tiết.  - Xây dựng kế hoạch giảng dạy các khối lớp.  - Chuẩn bị tốt cho khai giảng năm học mới |
|  | **3. Công tác khác .**  - Trang bị sách giáo khoa, vở, đồ dùng thiết bị.  - Chuẩn bị tốt cho khai giảng năm học mới |
|  | **4. Bổ sung**  **……………………………………………………………………………...**  **……………………………………………………………………………….**  **……………………………………………………………………………….** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **9/2018** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới  - Thực hiện ba cuộc vận động :  "*Học tập tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh"lồng ghép với cuộc vận động “Hai không” của Bộ trưởng BGD & ĐT, "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo" và Phong trào thi đua "Xây dựng Trường học thân thiện - Học sinh tích cực* |
|  | ***\* Trọng tâm: Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới. Ổn định vào năm học mới!***  - Tổng số học sinh: 623(7KT)  - Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và Khai giảng năm học mới; phát động “Tháng an toàn giao thông”;  - Thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 5/9/2018.  - Triển khai Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2017 - 2018  - Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực.  - Chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm học từ cá nhân, tổ chuyên môn, các đoàn thể.  - Kiểm tra nề nếp, sách, vở, đồ dùng học sinh của lớp.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Khảo sát chất lượng đầu năm.  - Tập hợp số liêu phổ cập, hoàn thành hồ sơ.  - Kiểm tra nề nếp chuyên môn đầu năm học.  - Tăng cường BD kiến thức về CNTT, phần mềm trường học kết nối, quản lý trường học….  - Làm PC  - Dạy tích hợp trong môn Đạo đức” Bác Hồ và những bài học, đạo đức, lối sống dành cho học sinh”.  - Đăng kí các chuyên đề của tổ thực hiện trong năm học.  - Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch cho năm học và đăng kí thi đua, các ý kiến tham luận cho Hội nghị cán bộ viên chức.  - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HSCHT( cá nhân)  - Tăng cường kiểm tra, dự giờ GV đầu năm.  - Chỉ đạo Đoàn tổ chức Đại hội Đoàn – Đội.  - Đón đoàn kiểm tra đầu năm PGD. |
|  | **3. Công tác khác .**  - Hội nghị cấp tổ, đăng kí thi đua, SKKN, Hội nghị cán bộ viên chức  - Tổ chức trung thu  - Họp PHHS toàn trường( 3/9) |
|  | **4. Bổ sung**  ………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………… |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Nội dung công tác** |
| **10/2018** | | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | | - Chủ đề 15/10 |
|  | | - Biết ơn và kính yêu Bác Hồ . Nguyện làm theo lời Bác Hồ dạy " *Thi đua dạy tốt- học tốt"* |
|  | | **2- Chuyên môn :** |
|  | | ***\* Trọng Tâm: Thi đua dạy tốt – học tốt chào mừng ngày 15/10; 20/10;Kiểm tra giữa HK1.***  - Duy trì sĩ số các khối lớp  - Soạn, giảng theo chuẩn KTKN, tích cực dạy tích hợp giáo dục BVMT, GDKNS, biển đảo, tiết kiệm năng lượng trong các môn học.  - Đổi mới PPDH các tiết ôn tập, sử dụng thiết bị dạy học, bồi dưỡng theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, bồi dưỡng về tin học.  - Tiếp tục nghiên cứu TT22.  -Kiểm tra nề nếp chuyên môn, VSCĐ, HĐNGLL….  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Phát động, tổ chức triển khai phong trào Hội học, Hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 -11, kết hợp thi GVG trường đợt 1  - Tham dự các chuyên đề do huyện, cụm trường tổ chức.  - Tổ chức chuyên đề cấp trường theo kế hoạch.  - Xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi, các cuộc giao lưu cấp trường.  - Kiểm tra XLCM,NV ; Chuyên đề  - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa HK1.  - Đón đoàn kiểm PCGDTH. |
|  | | 3**. Công tác khác :**  - Thực hiện trang trí và thi trang trí lớp học thân thiện.  *-* Duy trì tốt hoạt động *“Múa hát sân ttường”.* Tổ chức tốt đại hội Liên đội. |
|  | | **4. Bổ sung**  ................................................................................................................................................................................................................................................ |
| **Thời gian** | | **Nội dung công tác** |
| **11/2018** | | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | | Chủ đề 20/11: |
|  | | - Phát động đợt thi đua thứ 2 hướng tới kỉ niệm 34 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2018. |
|  | | - Giáo dục lòng biết ơn và kính yêu thầy cô giáo. |
|  | | **2. Chuyên môn:** |
|  | | ***\* Trọng tâm: Dạy và học chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.***  - Phát động đợt thi đua thứ 2 hướng tới kỉ niệm 35 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2018.  - Giáo dục HS lòng biết ơn, kính trọng thầy giáo, cô giáo.  - Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh: 624( 7KT)  - Chỉ đạo giáo viên soạn giảng theo chuẩn – chỉnh; tích cực dạy tích hợp giáo dục BVMT, GDKNS, biển đảo, tiết kiệm năng lượng trong các môn học.  - Tiếp tục nghiên cứu TT22 về đánh giá hs và nâng cao năng lực ra đề.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Tổ chức Hội thi GVG cấp trường,  - Tổ chức kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam.  - Kiểm tra: Nề nếp chuyên môn, sổ tự học của giáo viên.  - Kiểm tra XL CM,NV, KT chuyên đề theo kế hoạch.  - Đón đoàn kiểm tra chuyên môn PGD.  - Kiểm tra hồ sơ GV.  - Phân loại” Vở sạch – chữ đẹp” lần 1.  - Sơ kết thi đua đợt 2, phát động đợt 3.  - Tổ chức chuyên đề cấp trường theo kế hoạch.  - Tham dự các chuyên đề do huyện, cụm trường tổ chức. |
|  | | **3. Công tác khác:**  - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam.  - Thực hiện cuộc vận động “Xanh - sạch - đẹp”. |
|  | | **4. Bổ sung**  ........................................................................................................................  ........................................................................................................................  ........................................................................................................................ |
| **Thời gian** | | **Nội dung công tác** |
| **12/2018** | **1. Tư tưởng chính trị** | |
|  | - Chủ đề 22/12: Uống nước nhớ nguồn  - Tự hào về truyền thống anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam. | |
|  | - Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân . | |
|  | **2- Chuyên môn :** | |
|  | ***\*Trọng tâm: Yêu đất nước Việt Nam, yêu chú bộ đội.***  ***Giáo dục học sinh học tập và làm theo tấm gương anh bộ đội cụ Hồ; Kiểm tra định kì cuối HK1, thi giáo viên giỏi cấp huyện.***  - Noi gương truyền thống anh hùng Cụ Hồ. Phát động phong trào thi đua với HS, chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam và ngày QPTD.  - Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh: 624( 7KT)  - Duy trì nề nếp chuyên môn, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày có chất lượng.  - Chỉ đạo giáo viên soạn giảng theo chuẩn – chỉnh; tích cực dạy tích hợp giáo dục BVMT, GDKNS, biển đảo, tiết kiệm năng lượng trong các môn học.  - Chỉ đạo GV bồi dưỡng, phụ đạo học sinh của lớp.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Ngày hội Viết chữ đẹp cấp trường  - Tổ chức kiểm tra cuối kì I.  - Kiểm tra nề nếp chuyên môn một số lớp.  - Đổi mới nâng cao sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.  - Tổ chức chuyên đề cấp tổ, trường theo kế hoạch.  - Kiểm tra việc rèn VSCĐ và đánh giá nhận xét của GV theo TT22.  - Tăng cường dự giờ, kiểm tra đột xuất.  - Sơ kết HKI, đánh giá công tác BDTX.  - Tham dự thi giáo viên giỏi cấp huyện. | |
|  | **3. Công tác khác :** | |
|  | - Tổ chức kỷ niệm "*Ngày thành lập Quân đội nhân dân, ngày Hội quốc phòng toàn dân"*  - HS thăm di tích lịch sử địa phương, dọn vệ sinh và thăm viếng nghĩa trang, thăm bà mẹ VN anh hùng.  - Tổ chức 22/12: Thi TCDG, Nghe nói chuyện truyền thống,(thắp sang ước mơ). | |
|  | - Hoàn thành thi đua học kỳ 1. | |
|  | **4. Bổ sung**  .........................................................................................................................  ............................................................................................................................ | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **1/2019** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - Chủ đề 3/2: Thi đua lập thành tích chào mừng Đảng, mừng Xuân. |
|  | -"Học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" |
|  | **2. Chuyên môn :** |
|  | ***\*Trọng tâm: Gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc. Bông hoa điểm tốt mừng Đảng, mừng xuân.Hoàn thành chương trình và sơ kết học kỳ 1.***  - Thi đua “ Dạy tốt - Học tốt” và nâng cao chất lượng dạy học.  - Thực hiện môi trường thân thiện – HS tích cực. Xây dựng giờ học thân thiện, lớp học thân thiện.  - Thực hiện chương trình kì 2( 14/1/2019)  - Duy trì nề nếp chuyên môn, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày có chất lượng.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Chỉ đạo GV bồi dưỡng, phụ đạo hs của lớp.  - Kiểm tra hồ sơ và duyệt giáo án hàng tuần.  - Tiếp tục nghiên cứu kĩ TT22.  - Tổ chức chuyên đề tổ, trường theo kế hoạch.  - Tham dự chuyên đề trường, cụm trường theo kế hoạch.  - Kiểm tra XL CMNV, Chuyên đề, đột xuất GV.  - Đón đoàn kiểm tra nề nếp, quy chế chuyên môn PGD. |
|  | **3. Công tác khác :** |
|  | - Họp cha mẹ học sinh lần 2 |
|  | **4. Bổ sung**  ......................................................................................................................  ......................................................................................................................  ...................................................................................................................... |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **2/2019** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | Thực hiện chủ đề 3/2  - Lòng biết ơn và kính yêu Đảng cộng sản Việt Nam.  - Chấp hành tốt các Chỉ thị , Nghị Quyết của Đảng và Nhà nước. |
|  | **2. Chuyên môn :** |
|  | ***\*Trọng tâm: Mừng Đảng, mừng xuân, yêu đất nước Việt Nam, giữ gìn truyền thống văn hóc, dân tộc.***  - Thi đua “ Dạy tốt - Học tốt” mừng Đảng, mừng xuân mới.  - Nghiêm túc thực hiện các nề nếp chuyên môn trước và sau Tết Nguyên Đán.  - Tiếp tục duy trì sĩ số sau nghỉ tết.  - Thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày có chất lượng, đảm báo chất lượng đại trà.  - Chỉ đạo GV soạn giảng theo chuẩn kiến thức kĩ năng.  - Tiếp tục bồi dưỡng, phụ đạo hs.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Kiểm tra việc tự học, tự bồi dưỡng của GV.  - Tổ chức chuyên đề tổ, trường theo kế hoạch.  - Tổ chức đánh giá, nghiệm thu Sáng kiến của CBGV.  - Tổ chức Hội giảng đợt II  - Kiểm tra CMNV, hồ sơ GV theo kế hoạch.  - Đón đoàn kiểm tra nề nếp, quy chế chuyên môn của PGD.  - Tham dự thi GVG cấp tỉnh. |
|  |  |
|  | **3. Công tác khác :** |
|  | - Làm tốt công tác vui xuân , đón tết |
|  | **4. Bổ sung**  ....................................................................................................................  ....................................................................................................................  ....................................................................................................................  .................................................................................................................... |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **3/2019** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - **Thực hiện Chủ đề 26/3**  - Phát huy truyền thống của Đoàn , chúng em bước tiếp cha anh. |
|  | - Giáo dục lòng biết ơn , phát huy truyền thống phụnữ. |
|  | **2.Chuyên môn** |
|  | ***\*Trọng tâm: Yêu quý mẹ và cô.Kiểm tra định kì giữa học kì II***  - Hưởng ứng thi đua “ Hai tốt” chào mừng 106 năm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và 86 năm ngày thành lập Đoàn 26/3.  - Thực hiện môi trường thân thiện – HS tích cực.  - Giáo dục HS phấn đấu theo gương Đoàn viên TNCSHCM.  - Duy trì nề nếp chuyên môn, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày có chất lượng.  - Chỉ đạo GV bồi dưỡng, phụ đạo hs của lớp.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Kiểm tra hồ sơ GV đợt 3  - Kí duyệt giáo án hàng tuần.  - Kiểm tra VSCĐ và đánh giá hs theo TT22.  - Tổ chức Hội giảng đợt II  - Kiểm tra XL CM,NV, Chuyên đề giáo viên.  - Tổ chức Hội thi văn nghệ, các trò chơi dân gian chào mừng ngày 26/3..  - Tham gia Giao lưu" Chúng em tập sáng tác truyện"; Fstiaval Tiếng anh câp huyện.  - Đón đoàn kiểm tra nề nếp, quy chế chuyên môn của PGD. |
|  | **3. Công tác khác :** |
|  | - Kỷ niệm ngày 8/ 3;26/ 3.  - Tổ chức các hội thi của Đội  **-** Duy trì hoạt động sân trường.  **-**  Thực hiện tốt nề nếp " *Xanh - Sạch - Đẹp"* kiểm tra lại việc trang trí lớp học. |
|  | **4. Bổ sung**  ......................................................................................................................    ......................................................................................................................  ......................................................................................................................  ...................................................................................................................... |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **4/2019** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - Thực hiện chủ đề 30/4 và 1/5 .  **-** Giáo dục lòng kính yêu và biết ơn Bác Hồ .  - Thực hiện tốt những điều Bác Hồ dạy. |
|  | - Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Chủ Tịch Hồ Chí Minh. |
|  | **2- Chuyên môn :** |
|  | ***\*Trọng tâm: Nâng cao chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục.***  - Thi đua “dạy tốt, học tốt” nâng cao chất lượng dạy và học chào mừng ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5.  - Duy trì nề nếp chuyên môn, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày có chất lượng;  - Chỉ đạo GV bồi dưỡng, phụ đạo hs nâng cao chất lượng cuối năm.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Kiểm tra việc thực hiện, đánh giá học sinh theo TT22.  - Tổng kết phong trào VSCĐ toàn trường.  - Đánh giá việc thực hiện xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực,,  - Kiểm tra XL CM,NV theo kế hoạch. Hoàn thiện đánh giá trong sổ kiểm tra của Hiệu trưởng.  - Đón đoàn kiểm tra thi đua PGD.  - Thực hiện giáo dục bơi cho hs( K3-5)  - Tham dự giao lưu" Chúng em tập sáng tác truyện" cấp tỉnh. |
|  | **3. Công tác khác :** |
|  | - Duy trì nề nếp " *Xanh - Sạch - Đẹp "*  - Duy trì tốt hoạt động Đội và Sao nhi đồng, động ngoài giờ lên lớp .  - Duy trì tốt nề nếp “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.  - Học sinh chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ |
|  | **4. Bổ sung**  ....................................................................................................................  ....................................................................................................................  .................................................................................................................... |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| **5/2019** | **1. Tư tưởng chính trị** |
|  | - Thực hiện Chủ đề ngày 19/5.  - Giáo dục lòng biết ơn và kính yêu Bác Hồ. |
|  | - Thực hiện tốt những điều Bác Hồ dạy. |
|  | **2- Chuyên môn :**  ***\* Trọng tâm: Kính yêu Bác Hồ.***  - Thi đua “dạy tốt, học tốt” nâng cao chất lượng dạy và học chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5.  - Thực hiện môi trường thân thiện – HS tích cực.  - Duyệt giáo, kế hoạch hàng tuần.  - Họp chuyên môn, tổ chuyên môn.  - Dự giờ GV  - Ôn tập cuối năm và nghiệm thu chất lượng cuối năm, tổ chức bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học( lần 2)  - Kiểm tra định kì cuối năm học.  - Báo cáo chất lượng cuối năm về PGD.  - Hoàn thành sổ đánh giá HS, học bạ.  - Hoàn thành chương trình năm học 2018 – 2019.  - Kiểm tra CSVC, đồ dùng.  - Xét duyệt HS HTCT lớp học, hoàn thành CTTH.  - Tổ chức lễ ra trường của học sinh lớp 5.  - Xếp loại GV theo chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học. Xếp loại chuẩn Hiệu Trưởng.  - Tổng kết năm học, bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương.  - Đánh giá BDTX. |
|  | 1. **Công tác khác :**   - Họp Hội đồng trường cuối năm  - Tổ chức ngày hội công nhận rèn luyện đội viên ngày 15/5, bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương |
|  | **4. Bổ sung**  ....................................................................................................................  ....................................................................................................................  .................................................................................................................... |